

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Từ Liêm, ngày 11 tháng 5 năm 2023.

Số: **197/2023/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thùy ;

Ông Phí Văn Chân.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Vân, Thư ký TAND quận Bắc Từ Liêm.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 152/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023 về việc “Ly hôn” giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Bà Trương Thị P; sinh năm 1972;

Bị đơn: Ông Nguyễn Ch; sinh năm 1970;

Cùng thường trú tại: Tổ dân phố số 1, phường L, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thuận tình ly hôn và tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và không trái pháp luật, không vi phạm điều cấm của xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Trương Thị P và ông Nguyễn Ch.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông Ch, bà P có hai con chung là Nguyễn Tr, sinh ngày 23/2/1996 và Nguyễn V, sinh ngày 14/10/2010. Chị Tr đã trưởng thành, có gia đình riêng. Giao cháu V cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Ch được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Ch không phải cấp dưỡng nuôi con từ tháng 5/2023 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

2.3. Về tài sản, nhà đất, nợ chung: Ông Ch, bà P tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí Tòa án: Bà P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà P đã nộp theo biên lai số 043782 ngày 05/04/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm. Bà Phụng đã nộp đủ án phí.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An (Số 85/1995)
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Loan